TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH CỬU** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2023/HSST
Ngày: 29-05-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Tấn Phát
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Ngọc Cúc
Ông Lê Văn Mỳ

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đình Vạn – Thư ký Toà án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2023, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 69/2023/HSST ngày 26 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Trần Công M, sinh năm 2001 tại tỉnh Đồng Nai. Nơi đăng ký thường trú: X, khu phố Y, phường Z, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Bảo vệ; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới T: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn M (đã chết) và bà Cao Thị T, sinh năm 1965; Gia đình có ba anh chị em, bị cáo là con thứ ba và chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 26/09/2019, bị Toà án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm xử phạt 01 (một) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý"; chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/11/2020 và nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 19/11/2019. Bị cáo tự thú, bị giam, giữ từ ngày 30/12/2022. Hiện đang tạm giam tại Nhà giam giữ Công an huyện Vĩnh Cửu (có mặt).

2. Võ Đăng K, sinh năm 1998, tại tỉnh Sóc Trăng. Nơi đăng ký thường trú: ấp M, xã T, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng. Nơi cư trú: phường H, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Đăng B, sinh năm 1974 và bà Tạ Thị L, sinh năm 1974. Gia đình có hai chị em, bị cáo là con thứ hai. Bị cáo sống như vợ chồng với Nguyễn Huỳnh Hoàng Bảo T,

sinh năm 2003. Tiền án, Tiền sự: Không. Bị cáo tự thú, bị giam, giữ từ ngày 30/12/2022. Hiện đang tạm giam tại Nhà giam giữ Công an huyện Vĩnh Cửu (có mặt).

3. Nguyễn Văn Trung T, sinh năm 2002 tại thành phố Cần Thơ. Nơi đăng ký HKTT: ấp N, xã M, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ. Nơi cư trú: ấp B, xã T, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1978 và bà Nguyễn Thị Thúy K1, sinh năm 1979. Gia đình có ba anh em, bị cáo là con thứ nhất và chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt quả tang, giam, giữ từ ngày 31/12/2022. Hiện đang tạm giam tại Nhà giam giữ Công an huyện Vĩnh Cửu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Công M là đối tượng thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy. Để có tiền mua ma túy sử dụng, M 02 lần rủ Võ Đăng K cùng mua ma túy của người tên Kim Y (không rõ họ, địa chỉ) ở khu vực cầu Rạch Sỏi, phường Hóa An, thành phố Biên Hòa tỉnh Đồng Nai về bán cho Nguyễn Văn Trung T kiếm lời, cụ thể như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 28/12/2022, khi M đang ở nhà tại khu phố Y, phường Z, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai thì Nguyễn Văn Trung T sử dụng điện thoại di động hiệu OPPO A92 gắn sim số 0345067418 đăng ký tài khoản Zalo tên "Nguyễn Văn Trung T" nhắn tin qua tài khoản zalo tên "M Trần" của Trần Công M hỏi mua 600.000 đồng ma túy đá. M đồng ý và sử dụng điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J3 gắn sim số 0584020629 gọi rủ Võ Đăng K cùng đi mua ma túy về bán lại cho T. K điều khiển xe mô tô biển số 59D1-505.48 chở M đến khu vực cầu Rạch Sỏi thuộc phường Hóa An, thành phố Biên Hòa gặp Yến mua 300.000 đồng ma túy đá. Sau đó, K điều khiển xe mô tô chở M cầm số ma túy vừa mua của Yến đến ấp B, xã T, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai bán cho Nguyễn Văn Trung T với giá 600.000 đồng. Số tiền thu lợi bất chính 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) có được cả hai dùng mua ma túy sử dụng hết.

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 30/12/2022, Nguyễn Văn Trung T tiếp tục nhắn tin qua tài khoản zalo của Trần Công M thỏa thuận mua ma túy và 01 nỏ thủy tinh với tổng số tiền 800.000 đồng (gồm 600.000 đồng ma túy đá; 100.000 đồng nỏ thủy tinh và T cho thêm 100.000 đồng tiền xăng xe). Sau đó M sử dụng điện thoại di động Samsung Galaxy J3 gắn sim số 0584020629 gọi Võ Đăng K rủ cùng đi mua ma túy bán lại cho T. K mang theo nỏ thủy tinh và điều khiển xe mô tô biển

số 59D1-505.48 chở M đến khu vực cầu Rạch Sỏi thuộc phường Hóa An, thành phố Biên Hòa gặp Kim Y mua thiếu 300.000 đồng ma túy đá. M bỏ số ma túy vừa mua cùng tẩu thủy tinh K đưa vào 01 gói thuốc lá hiệu Sài Gòn cầm trên tay, K điều khiển xe chở M đến ấp B, xã T, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai bán cho Nguyễn Văn Trung T giá 800.000 đồng. Trên đường quay về thành phố Biên Hòa, K và M gặp lực lượng Công an huyện Vĩnh Cửu tuần tra mời về trụ sở Công an xã Tân Bình làm việc. M và K tự thú khai nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy như trên.

Nguyễn Văn Trung T sau khi mua ma túy của K và M, T đem về phòng trọ thuộc ấp B, xã T lấy một phần ma túy bỏ vào nỏ đốt nóng sử dụng, phần còn lại T bỏ trong bịch nylon hàn kín hai đầu và để cùng bộ dụng cụ sử dụng ma túy dưới nền phòng trọ trước cửa nhà vệ sinh. Đến 00 giờ 05 phút ngày 31/12/2022, Công an xã T, huyện Vĩnh Cửu kiểm tra hành chính phòng trọ của T phát hiện T tàng trữ ma túy đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong tang vật chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu giải quyết theo thẩm quyền.

- Tang vật, tài sản tạm giữ:

+ Thu dưới nền phòng trọ trước cửa nhà vệ sinh của T: 01 bịch nilon hàn kín hai đầu, bên trong có chứa tinh thể màu trắng; 01 chai nhựa cắm ống thủy tinh kích thước 25cm x 05cm, trên đầu có 01 nỏ;

+ 01 điện thoại di động hiệu OPPO A92 màu đen có IMEI 862251054361627 của Nguyễn Văn Trung T.

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J3 Pro; 800.000 đồng; 01 xe mô tô biển số 59D1-505.48, số khung VTKB CH01UN000228 của Võ Đăng K.

- Tại Bản kết luận giám định số 03/KL-KTHS ngày 06/01/2023 của Giám định viên Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,1328gam, loại: Methamphetamine. Hoàn lại mẫu vật còn lại sau giám định trong niêm phong số 03/KL-KTHS.

Tại bản cáo trạng số 79/CT-VKSVC ngày 25/4/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu để xét xử đối với:

Các bị cáo Trần Công M, Võ Đăng K về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 251 Bộ luật hình sự;

Bị cáo Nguyễn Văn Trung T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Trần Công M, Võ Đăng K phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 251; điểm r, s khoản 1, Điều 51; Điều 54; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Trần Công M từ 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù; xử phạt bị cáo Võ Đăng K từ 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng đến 06 (sáu) năm tù.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Trung T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Trung T từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: số ma túy còn lại sau giám định, niêm phong số 03/KL-KTHS; 01 chai nhựa cắm ống thủy tinh kích thước 25cm x 05cm, trên đầu có 01 nỏ.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Oppo A92 màu đen có Imei 862251054361627; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J3 Pro và 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng)

Buộc bị cáo Võ Đăng K và bị cáo Trần Công M nộp tiền thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) để sung ngân sách nhà nước.

Các bị cáo mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố, đồng thời không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì đối với lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng các bị cáo đã nhận thức rõ về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt mức thấp nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tụng tố tụng: Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử cũng như tại phiên tòa, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự, các văn bản tố tụng được tống đạt hợp lệ và đầy đủ, quyền được bào chữa và tự bào chữa của bị cáo được bảo đảm. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về

hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều phù hợp.

[2] Về nội dung vụ án: Để có tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy để sử dụng, vào các ngày 28/12/2022 và 30/12/2022 bị cáo Trần Công M đã 02 (hai) lần rủ Võ Đăng K đi đến khu vực phường Hóa An, thành phố Biên Hòa mua ma túy của một người phụ nữ tên Kim Y (không rõ nhân thân, họ tên cụ thể) với giá 300.000 đồng rồi bán lại cho bị cáo Nguyễn Văn Trung T với số tiền 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng) để bị cáo T sử dụng. Ngày 30/12/2022 sau khi giao ma túy cho bị cáo T xong trên đường về M và K bị lực lượng công an tuần tra kiểm tra hành chính, M và K đã tự thú về hành vi nêu trên. Sau khi M và K tự thú, Công an đã tiến hành kiểm tra hành chính chỗ ở của bị cáo Nguyễn Văn Trung T thuộc phòng trọ ấp B, xã T, lực lượng Công an phát hiện T đang tàng trữ chất tinh thể màu trắng. Kết quả giám định thể hiện mẫu tinh thể màu trắng là ma túy loại Methaphetamin, có khối lượng 0,1328 gam. Hành vi của bị cáo Trần Công M, Võ Nguyễn Đăng K đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" với tình tiết định khung hình phạt "Phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 251 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Trung T đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự. Như vậy có đủ cơ sở khẳng định cáo trạng truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý về các chất ma túy của Nhà nước. Ma túy là hiểm họa lớn cho toàn xã hội, gây nguy hại đến sức khỏe, phẩm giá con người, ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội. Nhưng vì ham lợi mà các bị cáo đã bất chấp những quy định của pháp luật, đạo đức xã hội, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần có mức hình phạt nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để trừng phạt, răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét về T chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo thì thấy: Hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy" của bị cáo M và bị cáo K là đồng phạm nhưng mang T giản đơn, bị cáo M là người khởi xướng, rủ rê bị cáo K cùng đi mua và giao ma túy, đồng thời M trực tiếp liên hệ với đối tượng Kim Y để mua ma túy nên có vai trò cao hơn so với bị cáo K. Bị cáo K là đồng phạm giúp sức cho bị cáo M thực hiện hành vi phạm tội nên cũng phải chịu trách nhiệm với hành vi của mình.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo: Bị cáo M có nhân thân xấu, từng bị Tòa án xét xử. Bị cáo K và bị cáo T có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu. Bị cáo M và bị cáo K trên đường đi bán ma túy về thì bị phát hiện kiểm tra hành chính và đã tự thú về hành vi phạm tội nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "người phạm tội tự thú"

quy định tại điểm r, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo M và bị cáo K có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử thấy rằng áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự quyết định hình phạt của M và K dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng:

[6.1] Số ma túy còn lại sau giám định, niêm phong số 03/KL-KTHS ngày 06/01/2023; 01 chai nhựa cắm ống thủy tinh kích thước 25cm x 05cm, trên đầu có 01 nỏ là vật chứng cấm tàng trữ nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[6.2] 01 điện thoại di động hiệu Oppo A92 màu đen có Imei 862251054361627 của bị cáo T; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J3 Pro của bị cáo M là công cụ, phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội và số tiền 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo M là tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[6.3] Bị cáo M và bị cáo K thu lợi bất chính số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) từ việc bán ma túy ngày 28/12/2022 nên Hội đồng xét xử buộc bị cáo M và bị cáo K mỗi bị cáo phải nộp lại số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) sung vào ngân sách nhà nước.

[6.4] Đối với xe mô tô biển số 59D1-505.48 là phương tiện dùng vào việc phạm tội. Sau khi tiến hành kiểm tra, xác M chỉ có số khung nhưng không có số máy. Đồng thời xe không có trong hệ thống đăng ký quản lý của Cơ quan Công an, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển sang Công an huyện Vĩnh Cửu tiếp tục xác M , xử lý theo quy định.

[7] Về các vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với người phụ nữ tên Kim Yđã bán ma túy cho M và K chưa xác M được nhân thân, lai lịch nên tách ra làm rõ, nếu có căn cứ xử lý theo quy định.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[9] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu về tội danh, hình phạt, xử lý vật chứng và án phí phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 251; điểm r, s khoản 1, Điều 51, Điều 54, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tuyên bố các bị cáo Trần Công M, Võ Đăng K phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

Xử phạt bị cáo Trần Công M 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù T từ ngày 30/12/2022.

Xử phạt bị cáo Võ Đăng K 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù T từ ngày 30/12/2022.

2. Căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 249; s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Trung T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Trung T 01 (một) năm tù. Thời hạn tù T từ ngày 31/12/2022.

3. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

3.1 Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: số tiền 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng); 01 điện thoại di động hiệu Oppo A92 màu đen có Imei 862251054361627; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J3 Pro.

3.2 Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong số 03/KL-KTHS ngày 06/01/2023 và 01 chai nhựa cắm ống hút thủy tinh kích thước 25cm x 05cm, trên đầu có 01 nỏ.

3.3 Buộc bị cáo Trần Công M, Võ Đăng K mỗi bị cáo phải nộp số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) sung vào ngân sách nhà nước.

(Số tiền và vật chứng trên được giao nhận theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/4/2023 và biên lai thu tiền số 0007132 ngày 26/4/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai)

4. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Trần Công M, Võ Đăng K, Nguyễn Văn Trung T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- UBND xã nơi b/c cư trú;
- VKSND H.Vĩnh Cửu;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Công an H.Vĩnh Cửu;
- Nhà tạm giữ CA H.Vĩnh Cửu;
- CC.THADS H.Vĩnh Cửu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Tấn Phát